

Số: 624/TB-CHKTX

Thanh Hoá, ngày 24 tháng 06 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Hạng mục: “Mua sắm vật tư sửa chữa cho PT-TTB – xe nâng Trepel 7 tấn (BKS: THD1-09-01)”

Cảng hàng không Thọ Xuân - CN Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP tổ chức mời chào giá rộng rãi thực hiện hạng mục “Mua sắm vật tư sửa chữa cho PT-TTB – xe nâng Trepel 7 tấn (BKS: THD1-09-01)”. Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

I. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

1. Yêu cầu hàng hóa/dịch vụ:

- Đại tu động cơ xe nâng Trepel 7 tấn (BKS: THD1-09-01).
- Nội dung hàng hóa, dịch vụ cần cung cấp cụ thể tại bảng sau:

STT	TÊN VẬT TƯ	MÃ THÔNG SỐ KỸ THUẬT	ĐVT	SL	Ghi Chú
I. Vật tư sửa chữa					
1	Piston động cơ	04286720 (04253772)	Cái	4	
2	Vòng xéc măng động cơ	BFL2011 0428 0566 (04164553)	Bộ	4	
3	Bộ gioăng sửa chữa lắp cho động cơ	02931435 (02931480)	Bộ	1	
4	Gioăng mặt máy động cơ (gioăng quy-lat)	04287427 (04102012)	Bộ	1	
5	Đũa cò động cơ (đũa đẩy)	02109085 (04283380)	Cái	8	
6	Xu páp hút động cơ (gồm xu páp, lò xo, chén, móng ngựa)	04285263 (03369305) (9222011)	Bộ	4	
7	Xu páp xả động cơ (gồm xu páp, lò xo, lò xo, chén, móng)	04280049 (03369305) (9222012)	Bộ	4	



STT	TÊN VẬT TƯ	MÃ THÔNG SỐ KỸ THUẬT	ĐVT	SL	Ghi Chú
	ngựa)				
8	Bạc lót động cơ (tay biên)	04901179 (04224392)	Bộ	8	
9	Bạc lót động cơ (trục khuỷu)	02929106 (02931118)	Bộ	5	
10	Bạc chặn dọc trục khuỷu động cơ	02928961 (02937562)	Bộ	1	
11	Bộ dây curoa cam + cụm tăng đưa	0292 9933 (04270987)	Bộ	1	
12	Lọc nhớt	W719/5 hoặc tương đương	Cái	1	
13	Lọc dầu	WK723 hoặc tương đương	Cái	1	
14	Dầu nhớt	15W-40 CI4 18 Lít/xô	Xô	1	
II. Dịch vụ sửa chữa					
15	Gia công xilanh		Cái	4	
16	Phục hồi Turbo (bơm tăng áp)		Cái	1	
17	Phục hồi bơm nhớt		Cái	1	
18	Phục hồi bơm cao áp		Cái	4	
19	Phục hồi kim phun		Cái	4	
20	Gia công miệng chén su páp		Cái	8	
21	Gia công mài mặt máy, trục khuỷu		Gói	1	

STT	TÊN VẬT TƯ	MÃ THÔNG SỐ KỸ THUẬT	ĐVT	SL	Ghi Chú
22	Chi phí nhân công kiểm tu, tháo dỡ đại tu động cơ, vệ sinh cân chỉnh và gia công vật tư, lắp đặt ... (bao gồm chi phí ăn ở, đi lại, chi phí vận chuyển đi và về)		Gói	1	

2. Yêu cầu chung:

- Hàng hóa mới 100%, đảm bảo tương thích với xe nâng tại Cảng HK Thọ Xuân.
- Sửa chữa đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật, sau khi sửa chữa phương tiện hoạt động bình thường.
- Bảo hành 12 tháng hoặc 500 giờ chạy máy đối với hàng hóa và dịch vụ.

3. Thời gian thực hiện hợp đồng:

- Tối đa 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Địa điểm thực hiện:

- Cảng hàng không Thọ Xuân, Xã Sao Vàng, Tỉnh Thanh Hóa.

5. Yêu cầu nội dung hồ sơ chào giá: báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

- Đơn chào giá (Mẫu số 01);
- Bảng tổng hợp giá chào (Mẫu số 2);
- Bảng giá chào của hàng hóa (Mẫu số 3);
- Bảng giá chào của dịch vụ (Mẫu số 4);
- Các nội dung cần thiết khác
 - Bản sao giấy phép đăng ký kinh doanh còn hiệu lực.

6. Yêu cầu về thanh toán:

- Đồng tiền chào giá và thanh toán: Việt Nam đồng.
- Thanh toán trong vòng 30 ngày sau khi hoàn thành toàn bộ công việc và được Cảng hàng không Thọ Xuân xác nhận, nghiệm thu, có hồ sơ thanh toán hợp lệ.
- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản

7. Yêu cầu về hiệu lực của hồ sơ chào giá:

- Hiệu lực của hồ sơ chào giá ≥ 30 ngày kể từ khi hết hạn nộp hồ sơ chào giá.
- Hồ sơ chào giá phải được ký bởi người đại diện theo pháp luật của cơ quan, đơn



vị, tổ chức và phải được đóng dấu theo đúng quy định.

II. Thời gian, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:

- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: Trước 09 giờ 00 phút ngày 01../07/2026.
- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: Gửi trực tiếp/ bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá hoặc gửi fax, email (Scan file .PDF).
- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:
 - + Địa chỉ: Cảng hàng không Thọ Xuân, Xã Sao Vàng, Tỉnh Thanh Hóa;
 - + Email: vanthu@thdairport.vn

3. Thông tin liên hệ:

- Cảng hàng không Thọ Xuân – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

- Bộ phận : Đội Kỹ thuật
- Điện thoại: 0947.402.686
- Người liên hệ: Ông Trịnh Khắc Chung.

4. Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

- Có đăng ký kinh doanh/ đăng ký hoạt động hợp pháp.
- Không tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

Nơi nhận:

- Ban GD THD;
- Đăng website ACV, THD;
- Đăng báo rộng rãi;
- Lưu VT THD.

GIÁM ĐỐC



Trần Sỹ Hiến

Mẫu số 1
ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Hạng mục: “Mua sắm vật tư sửa chữa cho PT-TTB – xe nâng Trepel 7 tấn (BKS: THD1-09-01)”

Kính gửi: Cảng hàng không Thọ Xuân – CN Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP

Sau khi nghiên cứu Thông báo mời chào giá, chúng tôi Công ty _____ cam kết thực hiện hạng mục: “Mua sắm vật tư sửa chữa cho PT-TTB – xe nâng Trepel 7 tấn (BKS: THD1-09-01)” theo đúng yêu cầu của thông báo mời chào giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền], cùng với bảng giá chào của hàng hóa, dịch vụ kèm theo.

1. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
2. Phương thức thanh toán: _____
3. Hồ sơ chào giá này có hiệu lực _____ ngày, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ chào giá.
4. Hồ sơ tài liệu kèm theo: _____

Chúng tôi cam kết: _____

- Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đang hoạt động hợp pháp;
- Không đang trong thời gian tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.
- Những thông tin kê khai trong đơn chào giá là trung thực.

Nếu Hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi bảo đảm sẽ thực hiện hợp đồng theo đúng yêu cầu của thông báo mời chào giá và đúng theo quy định pháp luật.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
Tổng cộng giá chào <i>(Kết chuyển sang đơn chào hàng)</i>		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

STT	Tên hàng hóa	Mã thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)*(5)
1						
2						
						
	Cộng:					
	Thuế VAT:					
	Tổng cộng:					(M)

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



Mẫu số 04

BẢNG GIÁ CHÀO DỊCH VỤ LIÊN QUAN

STT	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)*(5)
1					
2					
	Cộng:				
	Thuế VAT:				
	Tổng cộng:				(I)

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]